TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN VĂN THỜI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2023/HSST
Ngày 22- 03- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Bà Từ Thanh Nhung

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông: Duyên Văn Hiền

- Ông: Nguyễn Trường Hận

-Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Dương Thị Thêu - là thư ký Tòa án nhân dân Huyện Trần Văn Thời.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời tham gia phiên tòa: Ông Trương Chí Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 03 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự, thụ lý số 12/2023 ngày 20 tháng 02 năm 2023, đối với bị cáo:

Bị cáo: Nguyễn Văn C - sinh ngày 16.04.2005, tên gọi khác: không; Giới tính: nam; tại Cà Mau; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khóm G, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau; chổ ở hiện tại: khóm A, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: thợ hồ ; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông: Nguyễn Thanh Đ; con bà Nguyễn Thu T; vợ: chưa có vợ; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt quả tang ngày 6.12.2022 sau đó khởi tố chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo, có mặt tại phiên Tòa.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo: ông Nguyễn Thanh Đ – sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thu T – sinh năm 1976; cùng địa chỉ: khóm A, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Võ Bé N – là trợ giúp viên – Trợ giúp pháp lý tỉnh Cà Mau.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Hoàng S – sinh năm 1991; Địa chỉ: Khóm G, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau. (có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 9 giờ ngày 6.12.2022 Nguyễn Văn C gặp một người bạn (không rỏ lai lịch) người thanh niên này rủ C sử dụng ma túy, C đồng ý và hẹn đến nhà trọ T2 thuộc khóm A thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau để sử dụng ma túy và đưa cho C 200.000 đồng mua ma túy. Đến 13 giờ cùng ngày C điều khiển xe mô tô loại HONDA hiệu xe WAVE alpha, biển kiểm soát 69N1- 47713 (xe này Chúc mượn của Nguyễn Hoàng S), khi đến cây xăng K thuộc khóm G, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau, C gập người tên N1 đưa cho Chúc 1 bịch ni long màu trắng, bóp kính đầu bên trong có chứa ma túy và C đưa cho N1 200.000 đồng.

Sau khi mua được ma túy Chúc cầm bịch ma túy trên tay trái rồi điều khiển xe chạy về đến hàng ba nhà trọ T, thuộc khóm A, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau, thì bị tổ công tác Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 4 – Bộ tư lệnh cảnh sát biển phối hợp với Công an thị trấn S, tiến hành kiểm tra trên người của Nguyễn Văn C bắt quả tang C đang tàng trữ trái phép chất ma túy trên người. Qua làm việc C thừa nhận mua ma túy để sử dụng và giao nộp 1 bịch ni long có chứa tinh thể trong suốt dạn rắn.

Vật chứng: thu giữ như sau:

+ 01 điện thoại di động, hiệu NOKIA màu đen, có sim số 0945121530;1 xe mô tô loại HONDA hiệu xe WAVE alpha, biển kiểm soát 69N1- 47713; 1 bịch ni long màu trắng có viền màu đỏ, được bóp kính miệng, trong có chứa chất tin thể rắn màu trắng trong phong bì hình chữ nhật.

Kết luận giám định pháp y về hóa pháp số 395/KL-KTHS ngày 9 tháng 12 năm 2022 của Phòng kỷ thuật hình sự, Công an tỉnh C, kết luận: mẫu tinh thể màu trắng bên trong bịch ni long có viền màu đỏ được bóp kín miệng , được niêm phong trong phong bì màu trắng hình chữ nhật gữi giám định là ma túy, có khối lượng là: 1.1196 gram; loại Methamphetamine.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và yêu cầu Hội đồng xem xét giảm hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa vị đại diện viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 17.02.2023, truy tố bị cáo về tội: tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 91, Điều 101 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C, từ 09 tháng tù đến 01 năm 3 tháng tù;

Về tang vật: áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu và tiêu hủy 1 phong bì được niêm phong của phòng kỷ thuật hình sự Công an tỉnh C (vụ số 395/KL- KTHS, ngày 9.12.2022).

Tịch thu và sung công quỹ: 01 điện thoại di động, hiệu NOKIA màu đen, có sim số 0945121530.

Trả lại cho Nguyễn Hoàng S, 1 xe mô tô loại HONDA hiệu xe WAVE alpha, biển kiểm soát 69N1- 47713.

Ý kiến của người bào chữa: Thống nhất về tội danh, về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năng hối cãi, khi thực hiện hành vi bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên việc nhận thức còn hạn chế đo đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 101 BLHS giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn T1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền , trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên toà bị cáo đã thừa nhận: Vào khoảng 13 giờ ngày 6.12.2022 Nguyễn Văn C mua ma túy về để sử dụng, khi về đến nhà T thuộc khóm A, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau, thì bị tổ công tác Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 4 – Bộ tư lệnh cảnh sát biển phối hợp với Công an thị trấn S, tiến hành kiểm tra trên người của Nguyễn Văn C bắt quả tang trên tay trái của C đang cầm bịch ni long màu trắng C khai là ma túy và C thừa nhận mua ma túy về sử dụng.

Kết luận giám định pháp y về hóa pháp số 395/KL-KTHS ngày 9 tháng 12 năm 2022 của Phòng kỷ thuật hình sự, Công an tỉnh C, kết luận: mẫu tinh thể màu trắng bên trong bịch ni long có viền màu đỏ được bóp kín miệng, niêm phong trong phong bì màu trắng hình chữ nhật gửi giám định là ma túy, có khối lượng là: 1.1196 gram; loại Methamphetamine.

Từ nội dung trên xét thấy, cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 17.02.2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời truy tố bị cáo là có căn cứ và đủ yếu tố cấu thành tội " tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 BLHS.

[3] Xét về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý nhà nước về các chất ma túy. Bản thân bị cáo biết rõ ma túy là loại chất gây nghiện, nó ức chế cảm giác tạo cảm giác ảo đối với hệ thần kinh của con người, đồng thời bị cáo cũng biết nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ ma túy dưới mọi hình thức, thế nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi tàng trữ, nhằm để thỏa mãng nhu cầu cho bản thân. Trước trong và sau khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực và đủ độ tuổi chiệu trách nhiệm hình sự, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm do hành vi của bị cáo gây ra.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng của bị cáo thành khẩn khai báo, khi thực hiện hành vi bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên việc am hiểu pháp luật còn hạn chế. Do đó Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để giãm một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Từ những phân tích, đánh giá về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự . Hội đồng xét xử xét thấy các điều luật mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với hành vi của bị cáo.

Xét về hình phạt: Từ những phân tích trên xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phạt bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm 03 tháng tù giam là tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra và cần tách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo an tâm cải tạo trở thành một công dân tốt cho gia đình và xã hội.

Đối với người bán ma túy tên N1, do không xác định được nhân thân và lai lịch của N1 nên Cơ quan tách ra khi nào có căn cứ xử lý sau là phù hợp.

[5] Xét về tang vật trong vụ án: Quá trình bắt quả tang có thu trên người của bị cáo 1.1196 gram Methamphetamine, đã niêm phong (phong bì hoàn mẫu)của phòng kỷ thuật hình sự Công an tỉnh C, số 395/KL-KTHS ngày 9.12.2022 đây là tang vật trong vụ án, nên cần tịch thu và tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động, hiệu NOKIA màu đen, có sim số 0945121530; đây là tài sản của bị cáo đã dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào công quỹ nhà nước.

Đối với chiếc xe của Nguyễn Hoàng S cho bị cáo mượn, khi bị cáo mượn xe của S bị cáo không nói rỏ là đi mua ma tuý và S củng không biết việc C đi mua ma túy để sử dụng, nên trả lại cho S 1 xe mô tô loại HONDA hiệu xe WAVE alpha, biển kiểm soát 69N1- 47713 là phù hợp với Điều 47, 48 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

[6] Về án phí sơ thẩm hình sự : áp dụng Điều 135, Điều 136 BLTTHS , điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Vì các lẻ trên ;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 01 năm tù (một năm), thời hạn tù tính kể từ ngày tạm giữ 6/12/2022.

Áp dụng điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự và căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy:1 bịch ni long được niêm phong (phong bì hoàn mẫu) của phòng kỷ thuật hình sự Công an tỉnh C (vụ số 395/KL-KTHS, ngày 9.12.2022).

Tịch thu và sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, có sim số 0945121530;

Trả lại cho Nguyễn Hoàng S:1 xe mô tô loại HONDA hiệu xe WAVE alpha, biển kiểm soát 69N1- 47713.

Tất cả số tang vật trên hiện Chi cục thi hành án huyện T đang quản lý.

3. Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải nộp 200.000đ.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng anh S có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Công an huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Đương sự;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Từ Thanh Nhung